

**UBND QUẬN ĐÔNG ĐA
HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1967/HĐTĐKT

V/v hướng dẫn đăng ký danh hiệu thi đua,
hình thức khen thưởng năm học 2020 - 2021

Đông Đa, ngày 19 tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị: Nội vụ, Giáo dục & Đào tạo, Văn hóa & Thông tin, Trung tâm VH-TT&TT;
- Hiệu trưởng các trường: Mầm non, Tiểu học, THCS;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên quận.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục; Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND thành phố Hà Nội v/v ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội; Hướng dẫn số 644/SVHTTDL ngày 30/3/2009 của Sở VH-TT&DL Hà Nội về tiêu chuẩn trường tiên tiến về thể dục thể thao;

Thực hiện Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 30/12/2019 của UBND Quận về triển khai công tác Thi đua - Khen thưởng năm 2020.

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Quận hướng dẫn đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2020 - 2021, cụ thể như sau:

A. TIÊU CHUẨN, TỶ LỆ XÉT TẶNG

I. Tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể

1. Huân chương Lao động hạng nhất (quy định tại Điều 22 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)

“Huân chương Lao động” hạng nhất tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung

ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2. Huân chương Lao động hạng nhì (quy định tại Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)

“Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, được bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;
- b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

3. Huân chương Lao động hạng ba (quy định tại Điều 24 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)

“Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;
- b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 02 Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

4. Bằng khen của Thủ tướng chính phủ (quy định tại Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

5. Cờ thi đua Chính phủ: *(quy định tại Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)*

“Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể sau:

a) Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

b) Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu các cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức.

c) Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

6. Cờ thi đua cấp Bộ, cấp Thành phố *(quy định tại Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 7 Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND của UBND Thành phố)*

Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố”:

a) Tập thể là đơn vị thành viên thuộc cụm thi đua do Thành phố tổ chức hoặc sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, đơn vị thuộc Thành phố tổ chức; được đánh giá, bình xét, suy tôn là đơn vị xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua theo cụm thi đua và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, Khen thưởng..

b) Tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua theo chuyên đề thi đua cấp Thành phố (chuyên đề thi đua có thời gian thực hiện từ 01 năm trở lên).

7. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc *(quy định tại Điều 27 Luật thi đua khen thưởng và Điều 7 Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND của UBND Thành phố)*

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc, được lựa chọn trong số những tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 27, Luật Thi đua, Khen thưởng.

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với nhà nước

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Chủ tịch UBND thành phố: (Quy định tại Điều 72, Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 26 thông tư 35/2015/BGDĐT, Điều 7 Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND của UBND Thành phố)

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về khen thưởng tổng kết năm tặng cho các tập thể thuộc các quận, huyện, thị xã, đơn vị thuộc Thành phố trong số các tập thể 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b) Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;

c) Bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;

d) Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

đ) Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

9. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”(*quy định tại Điều 28 Luật thi đua khen thưởng*)

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

10. Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao”, “Đơn vị tiên tiến xuất sắc về thể dục thể thao”

a. Tiêu chuẩn: (*có biểu tiêu chí chấm điểm ban hành sau khi lấy ý kiến thống nhất của các đơn vị*)

b. Tỷ lệ:

- Công nhận danh hiệu “Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao” đối với các tập thể đạt tiêu chuẩn.

- Đề nghị Thành phố tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến xuất sắc về thể dục thể thao”, mỗi cấp học chọn 03 trường có điểm số cao nhất trong số các trường đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao”.

II. Tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với cá nhân

1. Huân chương Lao động hạng nhất (quy định tại Điều 22 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)

“Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương toàn quốc, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh sáng chế được ứng dụng, mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. Huân chương Lao động hạng nhất nhì (quy định tại Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)

“Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung

ương, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận. hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh sáng chế được ứng dụng, mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

3. Huân chương Lao động hạng nhất ba *(quy định tại Điều 24 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)*

“Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh sáng chế được ứng dụng, mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

4. Bằng khen của Thủ tướng chính phủ *(quy định tại Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP)*

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc

mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần tặng giấy khen trở lên.

5. Bằng khen của Bộ GD&ĐT, Chủ tịch UBND thành phố (*Quy định tại Điều 72, Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 26 thông tư 35/2015/BGDĐT, Điều 7 Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND của UBND Thành phố*)

Tiêu chuẩn: Cá nhân 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc cá nhân có 02 sáng kiến cấp cơ sở.

6. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” (*quy định tại Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP*)

- Danh hiệu **Chiến sĩ thi đua toàn quốc** được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có **hai (02)** lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

- Danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, cấp Thành phố** được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua cơ sở”** được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Có sáng kiến đề tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

Lưu ý: Cá nhân đạt một trong các thành tích sau được tính là sáng kiến kinh nghiệm áp dụng xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở:

+ Giáo viên mầm non, tiểu học, THCS đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp quận trở lên.

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba cấp thành phố.

+ Giáo viên là tác giả chính bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia soạn thảo đề án, dự án, quy chế của đơn vị đã được ban hành theo Quyết định phân công của người có thẩm quyền

Tỷ lệ: Tỷ lệ “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó không quá 1/3 là cán bộ quản lý, nếu có số dư thì được làm tròn lên.

II. TUYÊN TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Thủ trưởng các đơn vị triển khai việc đăng ký thi đua năm học 2020 – 2021 tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Căn cứ tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các tập thể, cá nhân tự đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng để phân đấu thực hiện trong năm học 2020 - 2021

- Thủ trưởng các đơn vị tổng hợp danh sách đăng ký thi đua của đơn vị (*theo biểu mẫu đính kèm*) và gửi bằng văn bản (có ký, đóng dấu) về **cơ quan thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng quận (phòng Nội vụ)** chậm nhất ngày 25/10/2020.

2. Tổng hợp, công khai kết quả đăng ký thi đua của các đơn vị

Cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT quận (phòng Nội vụ) có trách nhiệm rà soát, tổng hợp kết quả đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021 của các đơn vị và tham mưu Hội đồng TĐ-KT quận ban hành văn bản thông báo công khai kết quả đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021 gửi tới các nhà trường và các phòng chuyên môn (phòng GD&ĐT, VH&TT, trung tâm TĐTT) và công khai trên Cổng thông tin điện tử quận (chuyên mục thi đua khen thưởng).

Phòng GD&ĐT, VH&TT, trung tâm Văn hóa thông tin & thể thao căn cứ thông báo công khai kết quả đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021, chủ động báo cáo Sở ngành thành phố theo quy định.

3. Khen thưởng tổng kết năm học 2020 - 2021 (Hội đồng TĐKT quận sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể vào cuối năm học)

Khoảng tháng 4/2019: căn cứ đăng ký thi đua đầu năm học, các tập thể, cá nhân lập báo cáo thành tích, nộp hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng về cơ quan thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng quận (phòng Nội vụ) để tổng hợp, tổ chức xét duyệt (*Hội đồng TĐKT Quận có văn bản triển khai sau*).

Lưu ý: Chỉ xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua và có hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi cơ quan thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng quận (phòng Nội vụ).

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ

1. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trực thuộc UBND Quận (trong và ngoài công lập), Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX quận:

- Triển khai việc đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2020 - 2021 tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của đơn vị;

- Lập Danh sách các tập thể, cá nhân đăng ký thi đua (*theo mẫu*) gửi về Cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng quận (phòng Nội vụ) và phòng Giáo dục và Đào tạo Quận (để tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo) chậm nhất ngày 25/10/2020.

2. Phòng Giáo dục & Đào tạo Quận:

- Triển khai việc đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2020 - 2021 tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động của đơn vị;

- Xây dựng dự thảo biểu tiêu chí chấm điểm nhiệm vụ năm học 2020 - 2021, gửi về phòng Nội vụ chậm nhất ngày 28/10/2020 để xin ý kiến đóng góp của các đơn vị.

- Phối hợp với cơ quan thường trực (phòng Nội vụ) đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và các phong trào thi đua năm học 2020 - 2021 đối với các đơn vị trường học trực thuộc UBND Quận.

- Tổng hợp kết quả đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021 của các đơn vị ngành giáo dục & đào tạo quận để báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Phòng VH&TT, trung tâm Văn hóa Thông tin & Thể thao

- Phòng VH&TT là đơn vị đầu mối, phối hợp trung tâm Văn hóa Thông tin & Thể thao chăm xây dựng tiêu chí chấm điểm "Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao", Đơn vị tiên tiến xuất sắc về thể dục thể thao" năm học 2020 - 2021.

- Chấm điểm "Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao", Đơn vị tiên tiến xuất sắc về thể dục thể thao" năm học 2020 - 2021; phối hợp với cơ quan thường trực (phòng Nội vụ) hướng dẫn các trường học hoàn thiện hồ sơ khen thưởng theo quy định.

4. Phòng Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng TĐ-KT quận)

- Tổng hợp kết quả đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021 của các đơn vị ngành giáo dục & đào tạo quận, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận thông báo công khai tới các đơn vị chậm nhất ngày 01/11/2020.

- Tổng hợp Tiêu chí chấm điểm thi đua năm học 2020 - 2021 để xin ý kiến của các đơn vị nhà trường trực thuộc UBND Quận, phối hợp với phòng Giáo dục & Đào tạo, phòng Văn hóa & thông tin, trung tâm Văn hóa thông tin & thể thao hoàn thiện Bản tiêu chí đánh giá thi đua trình UBND Quận ký ban hành.

- Hướng dẫn các đơn vị trong công tác thi đua khen thưởng theo quy định.

- Tham mưu Hội đồng TĐ-KT quận tổ chức xét duyệt các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng để đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

Hội đồng thi đua khen thưởng quận yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận: *HS*

- Như trên; (để thực hiện)
- Thành viên Hội đồng TĐKT;
- Lưu: VT, NV. (05)

Phòng GP-ĐT sẽ yhi các trường MN, TH, THCS (CL & KCL) gửi ý kiến thi đua NH 2020-2021 về Phòng GP-ĐT vào chiều ngày 23.10.2020 (Thứ 6): Ông Bùi Văn (1574 nhà)
Đã ký, ngày 22.10.2020
Trưởng Phòng



TRƯỞNG PHÒNG
Tạ Ngọc Thắng



Mẫu dành cho các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, trung tâm GDNN-GDTX

UBND QUẬN QUẬN ĐÔNG ĐA
TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Đa, ngày.....tháng.....năm 2020

KÝ DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2020 - 2021

I. SƠ LƯỢC VỀ ĐƠN VỊ:

- Năm thành lập:
- Tổng số cán bộ, GV-NV:
- Tổng số lớp: Tổng số học sinh:
- Danh hiệu thi đua của đơn vị 05 năm qua:

Danh hiệu, HT khen thưởng	Năm học				
	2015 - 2016	2016- 2017	2017 - 2018	2018- 2019	2019 - 2020
Huân chương Lao động hạng....					
Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ					
Cờ thi đua Bộ					
Cờ thi đua Thành phố					
Bảng khen Bộ					
Bảng khen UBND Thành phố					
Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc					
Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến					
Tổ chức cơ sở đảng Xuất sắc					
Hình thức khen thưởng khác:.....					

II. ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 2020 - 2021:

1. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tập thể: (Đánh dấu (X) vào danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đăng ký)

CẤP TRUNG ƯƠNG				CẤP BỘ			CẤP THÀNH PHỐ			CẤP QUẬN	
Huân chương lao động hạng...	Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ	Cờ thi đua Chính phủ	Cờ thi đua Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bảng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bảng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cờ thi đua Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cờ thi đua Thành phố	Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	Bảng khen của Chủ tịch UBND TP	Tập thể lao động tiên tiến	Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao

2. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cá nhân: (Đánh dấu (X) vào danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đăng ký)

STT	Họ tên cá nhân đăng ký	Chức vụ	CẤP TRUNG ƯƠNG			CẤP BỘ		CẤP THÀNH PHỐ		CẤP QUẬN
			Huân chương lao động hạng...	Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ	Chiến sỹ thi đua toàn quốc	Bảng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chiến sỹ thi đua Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bảng khen của Chủ tịch UBND TP	Chiến sỹ thi đua cấp TP	
1										Chiến sỹ thi đua cơ sở
2										
3										
...										

Ngày tháng năm 2020
 THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký tên, đóng dấu)

